

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MAI SƠN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HSST

Ngày 14/ 03/ 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MAI SƠN, TỈNH SƠN LA

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà:* Ông Nông Văn Thịnh

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Đức Việt

Ông Cầm Văn Tổ

- *Thư ký ghi biên bản phiên toà:* Bà Đinh Thị Phương Thúy - Cán bộ

Toà án nhân dân huyện Mai Sơn.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2017/HS-ST ngày 13/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/HSST-QĐ ngày 27.02.2018 đối với bị cáo sau:

Họ và Tên: **Vì Văn A**. Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1959. Nguyên quán: Huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La. Nơi đăng ký HKTT và nơi ở: Bản B, xã C, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La. Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Thái. Tôn giáo: Không. Chức vụ ĐTDĐ: Không.

Con ông: Vì Văn L, đã chết và bà: Vì Thị K, đã chết.

Vợ là Cầm Thị Soi, bị cáo có 02 con 31 tuổi và 29 tuổi.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số: 30/HSST ngày 09.10.1998 Vì Văn A bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 24 tháng tù giam về tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy; Tại bản án số: 156/HSST ngày 18.7.2003 Vì Văn A bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 07 năm tù giam về tội ma bán trái phép chất ma túy; Tại bản án số: 93/2009/HSST ngày 05.8.2009 Vì Văn A bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn xử phạt 07 năm 06 tháng về tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24.11.2017 cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 22.11.2017 Vì Văn A đón xe khách đi từ nhà tại Bản B, xã C, huyện Mai Sơn đến huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La với mục đích tìm mua ma túy để sử dụng cho bản thân. Đến khu vực chợ xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, A trả tiền xe hết 100.000VNĐ và xuống xe đi bộ vào trong chợ và gặp một người phụ nữ đang ngồi bán mía, A hỏi người phụ nữ có hồng phiến bán không, người phụ nữ trả lời không có nhưng sẽ đi tìm mua giúp, A đưa cho người phụ nữ số tiền 800.000VNĐ, người phụ nữ cầm tiền và đi vào phía trong chợ, khoảng 15 phút sau quay lại đưa cho A 01 túi politilen màu xanh bên trong chứa hồng phiến, A cầm lấy và cất vào túi quần đang mặc rồi đón xe khách đi về nhà.

Về đến nhà A trả tiền xe hết 100.000VNĐ, sau đó A vào nhà mở túi hồng phiến vừa mua được kiểm tra thấy bên trong có 25 viên hồng. A lấy 03 viên ra và dùng điều tự chế sử dụng hết. Ngày 23.11.2017 A tiếp tục lấy 02 viên hồng phiến sử dụng hết. Số hồng phiến còn lại là 17 viên A cho vào 01 ống nhựa màu cam có kẻ sọc màu trắng và cho 03 viên vào 01 ống nhựa màu xanh có kẻ sọc màu trắng sau đó cất vào túi quần để sử dụng dần, còn túi politilen đựng hồng phiến ban đầu A cho vào bếp đốt cháy. Đến khoảng 12 giờ ngày 24.11.2017 A mang theo số hồng phiến trên tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: A tự giác lấy từ trong túi áo ngực bên trái đang mặc 01 ống nhựa màu xanh kẻ sọc màu trắng có đường kính 0,5 x 2cm bên trong có chứa 03 viên nén màu hồng, một mặt mỗi viên có chữ “WY” và lấy từ túi quần bên trái đang mặc 01 ống nhựa màu cam có kẻ sọc màu trắng kích thước 0,5 x 7 cm bên trong có chứa 17 viên nén màu hồng. A khai số ma túy tàng trữ nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Tổ công tác lập biên bản phạm tội qua tang, niêm phong vật chứng.

Ngày 24.11.2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mai Sơn phối hợp với phòng kỹ thuật hình sự Công an Tỉnh Sơn La tiến hành bóc mở niêm phong, cân tịnh xác định trọng lượng 20 viên nén màu hồng thu giữ của Vì Văn A có trọng lượng 1,802gam, trích rút mẫu giám định 0,47 ký hiệu M, còn lại 1,332gam ký hiệu T.

Ngày 29.11.2017 phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La có bản Kết luận giám định số 32/KLMT, kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu M là chất ma túy, loại chất Methamphetamine. Trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,47gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ là 1,802gam, loại chất Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 15/CT-VKSMS ngày 12/02/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn đã truy tố Vì Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vì Văn A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo như nội dung đã khai tại Cơ quan điều tra, Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn tham gia phiên tòa, sau khi trình bày lời luận tội đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Vì Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm o Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm b khoản 1, điểm h, điểm i khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội: Xử phạt bị cáo Vì Văn A từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù giam.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu đã bị bóc mở, 02 ống nhựa màu xanh kẻ sọc trắng, màu cam kẻ sọc trắng và tang vật còn lại ma túy tổng hợp (hồng phiến). Tại các mép dán kín có chữ ký Vì Văn A và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt ghi “Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Vì Văn A tàng trữ trái phép chất ma túy (ký hiệu T = 1,332 gam chất nghi methamphetamine), còn nguyên dấu niêm phong; 01 điều tự chế bằng thủy tinh được gắn 02 ống hút kích thước 15 cm x 15 cm.

Về án phí: Áp dụng điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] *Về tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mai Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn, Kiểm sát viên, thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt*: Tại phiên tòa bị cáo Vì Văn A

khai nhận vào ngày 22.11.2017 bị cáo đã vào khu vực xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã mua 25 viên hồng phiến với số tiền 800.000VNĐ nhằm mục đích sử dụng. Sau khi mua được, bị cáo đã mang về sử dụng 03 viên, ngày 23.11.2017 bị cáo sử dụng hết 02 viên. Ngày 24.11.2017 bị cáo đã bị Tổ công tác Công an huyện Mai Sơn phát hiện bắt quả tang tu giữ toàn bộ 20 viên hồng phiến còn lại trọng lượng 1,802gam methamphetamine. Lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và toàn bộ các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa không phát sinh tình tiết, chứng cứ mới.

Như vậy, với việc mua 1,802gam methamphetamine để sử dụng thì có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vì Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại bản án số: 93/2009/HSST ngày 05.8.2009 bị cáo bị xử phạt 7 năm 6 tháng tù giam về tội tàng trữ trái phép chất ma túy với tình tiết định khung hình phạt tại điểm p khoản 2 Điều 194 BLHS năm 1999, đến lần phạm tội này bị cáo chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp "tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 BLHS năm 2015. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Mai Sơn truy tố bị cáo tại Bản cáo trạng số: 15/CTVKSMS ngày 12.02.2018 là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] *Xét về tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm:* Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm về hình sự, dân sự. Nhận thức được việc mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do thiếu rèn luyện, tu dưỡng, bị cáo đã phạm tội với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội, tiếp tay cho các đối tượng hám lời có cơ hội lưu thông buôn bán ma túy. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, vì lẽ đó khi lượng hình cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện.

[4] *Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo,* xét thấy: Bị cáo có 03 tiền án chưa được xóa án tích nên bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đây không phải là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tuy nhiên cho thấy bị cáo có nhân thân xấu, bản thân bị cáo bị nhiều lần xét xử nhưng vẫn bất chấp quy định của pháp luật, cố ý sử dụng ma túy dẫn đến phạm tội. Tuy nhiên trước cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về việc đã làm. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo.

Từ sự phân tích trên, căn cứ vào tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù giam với mức phạt nghiêm khắc, đủ để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình, xã hội, từ đó có tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung.

[5] *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ biên bản xác minh của Cơ quan điều tra và tại phiên tòa xét thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản riêng, đang sống phụ thuộc gia đình, không có thu nhập. Do đó không áp dụng hình phạt bổ

sung là phạt tiền đối với bị cáo vì nếu có áp dụng cũng không có khả năng thi hành.

[6] *Về vật chứng, xử lý vật chứng*: Cơ quan điều tra đã thu giữ khi bắt quả tang bị cáo những vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý như sau: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu đã bị bóc mở, 02 ống nhựa màu xanh kẻ sọc trắng, màu cam kẻ sọc trắng và tang vật còn lại ma túy tổng hợp (hồng phiến). Tại các mép dán kín có chữ ký Vì Văn A và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt ghi “Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Vì Văn A tàng trữ trái phép chất ma túy (ký hiệu T = 1,332 gam chất nghi methamphetamine), còn nguyên dấu niêm phong; 01 điều tự chế bằng thủy tinh được gắn 02 ống hút kích thước 15 cm x 15 cm.

[7] *Về án phí*: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

[8] *Về các vấn đề khác*:

Về nguồn gốc ma túy theo bị cáo khai mua của người phụ nữ tại xã Chiềng Khương, huyện Sông Mã, bị cáo không biết tên, địa chỉ của người này, việc mua bán không ai chứng kiến. Do đó Cơ quan cảnh sát điều tra không có cơ sở để mở rộng vụ án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Vì Văn A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 của Quốc Hội, Khoản 3 điều 7, điểm o Khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015: Xử phạt bị cáo Vì Văn A 5 năm 06 tháng tù giam. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 24.11.2017.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư do Công an huyện Mai Sơn phát hành bên trong chứa vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu đã bị bóc mở, 02 ống nhựa màu xanh kẻ sọc trắng, màu cam kẻ sọc trắng và tang vật còn lại ma túy tổng hợp (hồng phiến). Tại các mép dán kín có chữ ký Vì Văn A và chữ ký giáp lai của các thành phần tham gia niêm phong. Một mặt ghi “Vỏ bao bì niêm phong tang vật ban đầu vụ Vì Văn A tàng trữ trái phép chất ma túy (ký hiệu T = 1,332 gam chất nghi methamphetamine), còn nguyên dấu niêm phong; 01 điều tự chế bằng thủy tinh được gắn 02 ống hút kích thước 15 cm x 15 cm.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000VNĐ.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- Viện KSND Mai Sơn ;
- Viện KSND tỉnh Sơn La ;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Mai Sơn ;
- Công an huyện Mai Sơn ;
- Chi cục THADS Mai Sơn ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nông Văn Thịnh